

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 – ĐỀ 7**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 11****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Đáp án đề 7****Câu 1 (0.5 điểm)****Câu 1.** Văn bản trên thuộc thể loại nào? (0,5đ)**Phương pháp:**

Đọc kỹ văn bản

Nhớ lại kiến thức về thể loại

Lời giải chi tiết:

Văn bản nghị luận

Câu 2 (0.5 điểm)**Câu 2.** Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên (0,5đ)**Phương pháp:**

Đọc kỹ văn bản

Nhớ lại kiến thức về phương thức biểu đạt

Lời giải chi tiết:

Nghị luận

Câu 3 (0.5 điểm)**Câu 3.** Theo tác giả, vì sao có rất nhiều người trên thế giới này không chịu vượt ra khỏi vùng an toàn của mình? (0,5đ)**Phương pháp:**

Đọc kỹ văn bản

Lời giải chi tiết:

Có rất nhiều người trên thế giới này không chịu vượt ra khỏi vùng an toàn của mình vì: họ sợ thất bại

Câu 4 (0,5 điểm)

Câu 4. Anh/chị có đồng tình với quan niệm: nhiều thách thức, rủi ro hoặc tình huống khó chịu chính là những cơ hội đã được ngụy trang? Vì sao? (1,5đ)

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản và quan niệm

Nêu quan điểm của bản thân và đưa ra lý giải

Lời giải chi tiết:

- Đồng tình với quan điểm.

- Vì:

+ Cuộc sống vốn không hề bằng phẳng mà luôn chứa đựng những khó khăn thách thức, cuộc đời mỗi người là hành trình vượt qua những thử thách đó.

+ Những rủi ro, thách thức chính là những khó khăn mà chúng ta phải trải qua để tích lũy tri thức, kinh nghiệm sẵn sàng khi cơ hội đến.

+ Không đương đầu với khó khăn thử thách, luôn cố thủ trong vùng an toàn chúng ta mãi không thể thấy cơ hội và nắm bắt được cơ hội để vươn đến thành công.

Câu 5 (1 điểm)

Câu 5. Qua đoạn trích, anh/chị hiểu thế nào là vùng an toàn? Với những người đang ở trong vùng an toàn, theo anh/chị cách nào có thể giúp họ bước ra khỏi vùng an toàn đó? Nêu ít nhất 02 cách. (1đ)

Phương pháp:

Đọc kỹ đoạn trích

Nêu cách hiểu của bản thân

Dựa vào hiểu biết của bản thân

Lời giải chi tiết:

- “Vùng an toàn” là: môi trường thân thuộc với mỗi con người, nơi chúng ta luôn cảm thấy tự do, thoải mái, tự tin nhất để thể hiện bản thân.

- Những cách thức giúp mọi người bước ra khỏi “vùng an toàn”:

+ Can đảm đối mặt với sự sợ hãi để tìm cách vượt qua và chiến thắng những nỗi lo lắng, sợ hãi đó.

- + Tự đặt cho mình những thử thách để cố gắng vượt qua.
- + Bắt tay vào làm những dự án nhỏ, để trải nghiệm và tích lũy tri thức cho bản thân.

II. VIẾT (6 điểm)

Câu 1 (2 điểm)

Viết 01 đoạn văn (khoảng 200 chữ) thuyết phục các bạn trẻ rằng: có những lúc cần phải thoát ra khỏi vùng an toàn do mình tự tạo ra. (2đ)

Phương pháp:

Dựa vào kiến thức và kĩ năng viết đoạn văn

Lời giải chi tiết:

- Đảm bảo hình thức đoạn văn.

* Giới thiệu vấn đề.

* Giải thích vấn đề.

- Vùng an toàn: môi trường thân thuộc với mỗi con người, nơi chúng ta luôn cảm thấy tự do, thoải mái, tự tin nhất để thể hiện bản thân.

* Bàn luận vấn đề:

- Tại sao phải bước ra khỏi vùng an toàn?

+ Thế giới liên tục biến đổi, khiến cho những điều ta đã biết trở nên lỗi thời, bởi vậy nếu không bước ra khỏi vùng an toàn để trải nghiệm, nâng cao hiểu biết của bản thân ta sẽ tụt lại phía sau.

+ Vùng an toàn khiến bạn nhàm chán, cũ kĩ bước chân ra khỏi nó là cách thức làm mới bản thân, phát hiện những khả năng ẩn kín và đem đến thành công.

- Cần làm gì để bước ra khỏi vùng an toàn?

+ Bước ra khỏi vùng an toàn bạn cần sự dũng cảm, để đối mặt với những khó khăn, thách thức ở phía trước, đối mặt với môi trường mới, đồng nghiệp mới. Bởi vậy dũng cảm trải nghiệm là điều kiện quan trọng nhất để bạn vượt ra khỏi vùng an toàn của mình.

+ Vượt qua nỗi sợ hãi thất bại, tự tin với chính mình, không bỏ cuộc trước những khó khăn, thử thách.

- Bạn sẽ được gì khi bước khỏi vùng an toàn:

+ Ra khỏi vùng an toàn sẽ đem lại cho bạn kỹ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề một cách nhanh chóng, sáng tạo.

+ Mở rộng mối quan hệ xã hội, tăng cường kỹ năng giao tiếp.

+ Ra khỏi vùng an toàn đem đến cho bạn những trải nghiệm mới mẻ, khám phá, phát hiện ra những năng lực mới của bản thân.

+ Cơ hội để bạn đạt đến thành công.

- Chứng minh: học sinh lấy dẫn chứng phù hợp, có phân tích ngắn gọn.

* Tổng kết vấn đề: thay đổi môi trường sống, bước ra khỏi vùng an toàn sẽ mang đến những trải nghiệm tuyệt vời, tạo cơ hội thành công cho mỗi con người.

Câu 2. Viết một bài văn thuyết minh có lồng ghép một hay nhiều yếu tố như miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận. (4đ)

Phương pháp giải

Dựa vào kiến thức và kỹ năng đã học để thực hiện bài văn

Lời giải chi tiết

Viết một bài văn thuyết minh có lồng ghép một hay nhiều yếu tố như miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận. (4đ)		
Phần chính	Điểm	Nội dung cụ thể
Mở bài	1,0	- Giới thiệu về đề tài cần thuyết minh - Tạo sự chú ý, dẫn dắt người đọc về nội dung thuyết minh
Thân bài	2,0	Tìm ý, chọn ý: Xác định xem mình cần triển khai những ý nào liên quan tới chủ đề cần thuyết minh. + Nguồn gốc, xuất xứ + Đặc điểm + Ý nghĩa... Sắp xếp ý: Cần trình bày những ý đã chọn theo trình tự như thế nào để phù hợp với đối tượng thuyết minh. Làm sao để người đọc nắm bắt được nội dung
Kết bài	0,5	- Khái quát lại nội dung thuyết minh. - Nêu cảm nhận của bản thân.
Yêu cầu khác	0,5	- Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. - Sáng tạo: Diễn đạt sáng tạo, sinh động, giàu hình ảnh, có giọng điệu riêng.